

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 - NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST

Ngày: 25-8-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Trương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Bùi Huy N, sinh năm 1994, tại Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình).

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: xóm F, phường T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Huy S, sinh năm 1965 và bà Khiếu Thị X, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: không.

- Tiền án:

+ Ngày 17/11/2016 Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định (cũ) xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 106/2016/HSST.

+ Ngày 16/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (cũ) xử phạt 4 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 24/2018/HSST. Ngày 08/4/2021 chấp hành xong án phạt tù.

+ Ngày 22/7/2022 Tòa án nhân dân Quận Dương Kinh, Thành phố Hải Phòng (cũ) xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 13/2022/HS-ST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2025 đến nay (Có mặt).

- Bị hại:

+ Anh Hoàng Thế D, sinh năm 1999; địa chỉ: Đ, thôn H, xã L, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 2002; địa chỉ: Số A C, phường N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Duy C (vắng mặt).
- *Người chứng kiến:*
 - + Bà Hà Thị Q (vắng mặt).
 - + Ông Trần Sỹ N1 (vắng mặt).
 - + Ông Trần Đắc T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 04/04/2025 trên đường đi xe khách từ thành phố Hà Nội về nhà tại xã T, huyện V, tỉnh Nam Định (nay là phường T, tỉnh Ninh Bình), Bùi Huy N nảy sinh ý định đi tìm kiếm tài sản của người dân sơ hở để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, N sử dụng một chiếc móc chìa khóa có hình tròn bằng kim loại, uốn cong thành hình chữ U, dài 08cm, đường kính khoảng 01mm để làm công cụ trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe khách đi đến Quốc lộ A, thuộc địa phận xã L, huyện V, tỉnh Nam Định (nay là xã L, tỉnh Ninh Bình), N xuống xe đi bộ phát hiện trước cửa nhà chị Hà Thị Q, thôn N, xã L có để 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS 18C1-396.24 của anh Hoàng Thế D, sinh năm 1999, trú tại: Đ, thôn H, xã L, sau khi quan sát xung quanh không thấy ai, N tiến đến gần chiếc xe mô tô trên, đưa tay phải cầm vào phía trước bên phải đầu xe giật lắc ổ khoá ra, rồi cho hai đầu dây kim loại hình chữ U nới vào hai đầu giắc ắc ổ khoá xe để nỏ máy. Sau khi xe nỏ máy, N điều khiển xe đi về phía địa bàn thành phố N (cũ) để tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi N đang dừng xe tại cổng làng thôn V, phường M, thành phố N, (cũ) thì bị tổ công tác của Công an phường M, thành phố N phát hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra xe. Biết không thể che giấu được hành vi của mình, N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Trong quá trình điều tra N còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn khác, cụ thể: Khoảng 20 giờ ngày 16/03/2025 khi đang ở nhà thì N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của các nhà dân mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, N sử dụng chiếc móc chìa khóa có hình tròn bằng kim loại, uốn cong thành hình chữ U, dài 08cm, đường kính khoảng 01mm để làm công cụ trộm cắp tài sản. N đi bộ ra đường Q và đi hướng về phía Thành phố N (cũ), sau đó N đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết. Khi đi đến Thành phố N, N xuống xe và đi bộ loanh quanh để tìm kiếm xem ai để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khoảng 01 giờ ngày 17/03/2025 N đi bộ vào trong ngõ S C, phường V, thành phố N (nay là phường N, tỉnh Ninh Bình). Tại đây, N phát hiện trước cửa nhà anh Trần Văn H, số 17/299 Cù Chính L có để một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen, bạc; BKS 18B1-999.39 (Chiếc xe này anh H mượn của anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1990 trú tại: phường C, thành phố N (cũ) từ

tháng 6 năm 2024 làm phương tiện đi lại). Quan sát thấy không có ai, N tiến đến dắt chiếc xe mô tô trên đi ra đường C rồi rẽ vào một ngõ gần đây. Tại đây quan sát thấy không có người qua lại, N dùng tay phải luồn vào bên trong phía trước đầu xe mô tô, nắm vào dây điện bên trong giật mạnh làm giắc ổ khóa xe bị bung ra, sau đó N sử dụng thanh kim loại hình chữ U nối hai đầu dây vào hai đầu giắc ổ khóa để nổ máy. Khi xe nổ máy thì N điều khiển xe mô tô đi bến bãi gửi xe của Bệnh viện Phụ Sản tỉnh N để gửi và được bảo vệ xe giao cho vé gửi xe. Sau khi gửi xe xong thì N đi về nhà, trên đường về N làm rơi mất vé gửi xe và thanh kim loại hình chữ U, do vậy N không đến để lấy chiếc xe đi tiêu thụ, đến ngày 14/4/2025 N đã tự khai báo về hành vi trộm cắp trên, cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô BKS 18B1-999.39 tại nhà để xe của Bệnh viện Phụ Sản tỉnh N.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 09/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện V (cũ) đã kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ BKS 18C1-396.24 có trị giá 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTS ngày 04/06/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V (cũ) đã kết luận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu: HonDa Wave, màu đỏ, BKS: 18B1-999.39 có trị giá là: 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV8 ngày 08-07-2025, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, tỉnh Ninh Bình đã truy tố Bùi Huy N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nội dung vụ án như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với 01 áo khoác màu trắng, có viền cổ và bo tay áo màu nâu (áo cũ đã qua sử dụng), bị cáo không có nguyện vọng nhận lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, tỉnh Ninh Bình trình bày quan điểm luận tội, đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Huy N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Huy N từ 48 đến 54 tháng tù.

- Xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu trắng, có viền cổ và bo tay áo màu nâu (áo cũ đã qua sử dụng); 01 đoạn kim loại dài 08cm, đường kính 01mm được uốn cong hình chữ U.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết, những người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì; vì vậy không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ, tội danh đối với hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bằng lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập trong quá trình điều tra. Nên có đủ căn cứ để kết luận:

Bùi Huy N đã có hai tiền án về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và trộm cắp tài sản. Do cần tiền nên khoảng 21 giờ 30 ngày 04/04/2025, Nam vào nhà chị Hà Thị Q, thôn N, xã L, tỉnh Ninh Bình để trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, BKS 18C1-396.24 có giá 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng) của anh Hoàng Thế D.

Trước đó vào khoảng 01 giờ ngày 17/03/2025 tại cửa nhà gia đình anh Trần Văn H, ở 1 C, phường N (phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định cũ), N đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, đen, bạc BKS 18B1-999.39 trị giá 8.000.000đ (Tám triệu đồng), chiếc xe thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh Trần Văn H.

Như vậy với những hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo thuộc trường hợp phạm tội do cố ý, đã "Tái phạm nguy hiểm" chưa được xóa án tích, nên N phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên của bị cáo là lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm tới quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ba lần bị xử phạt về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tội trộm cắp tài sản. Nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện và

không tiến bộ. Sau khi chấp hành án về địa phương, bị cáo không tu trí hoàn lương mà vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội ngày 17/03/2025 do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đường lối xử lý: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; Hội đồng xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, hành vi trộm cắp tài sản là cố ý, đã nhiều lần bị xét xử về các tội danh khác nhau, nhưng bị cáo đều không tiến bộ chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém, nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ các điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, cho xã hội và để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Công an tỉnh N (nay là Công an tỉnh N) đã thu giữ và trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave, màu đỏ, BKS 18C1-396.24 và giấy tờ xe cho anh Hoàng Thế D; thu giữ và trả lại chiếc xe mô tô Honda Wave, màu Xanh, đen, bạc BKS 18B1-999.39 cho anh Trần Văn H. Anh D và anh H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) áo khoác màu trắng, có viền cổ và bo tay áo màu nâu (áo cũ đã qua sử dụng), là chiếc áo mà bị cáo mặc trên người khi thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 04-04-2025. Đây là áo của bị cáo, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội, không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; nhưng tại phiên toà bị cáo không có nguyện vọng nhận lại vì áo đã cũ không còn giá trị sử dụng. Nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 (một) đoạn kim loại dài 08cm, đường kính 01mm được uốn cong hình chữ U là phương tiện phục vụ cho hành vi phạm tội của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[8] Về tư cách tham gia tố tụng: Đối với anh Nguyễn Duy C xác định anh C là người làm chứng, không phải là người liên quan đến vụ án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Bùi Huy N phạm tội "Trộm cắp tài sản".
- Xử phạt bị cáo Bùi Huy N 48 (bốn tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05-4-2025.

2. Xử lý vật chứng, căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn kim loại dài 08cm, đường kính 01mm được uốn cong hình chữ U; 01 áo khoác màu trắng, có viền cổ và bo tay áo màu nâu (áo cũ đã qua sử dụng).

(Vật chứng đang được quản lý tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31-7-2025).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bùi Huy N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Huy N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Hoàng Thế D, anh Trần Văn H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND Khu vực 8;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Công an tỉnh Ninh Bình.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trường Nam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM TRƯỜNG NAM